TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/2025/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 25 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Lương Anh.

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Đào Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuỷ - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, 465 và 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Xét thấy, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Dương Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1964; địa chỉ: số G, đường H, T, Quận G (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1996; địa chỉ liên hệ: Số F, đường P, phường D, thành phố Đ (nay là phường X - Đ), tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo uỷ quyền (*Văn bản uỷ quyền ngày 25/02/2025*).

- *Bị đơn:* Ông Phạm Ngọc T1, sinh năm: 1979; bà Võ Thị Hồng C, sinh năm: 1980; cùng địa chỉ: Lô F, khu Q, phường H, thành phố Đ (nay là phường L

- Đ), tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện tại: Đ - đường N, phường H, thành phố Đ (nay là phường L - Đ), tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Ngọc T1, bà Võ Thị Hồng C có trách nhiệm trả cho ông Dương Nguyễn Ngọc T số tiền 1.602.483.200đồng *(một tỷ sáu trăm lẻ hai triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn hai trăm đồng*). Trong đó: nợ gốc là 1.001.552.000 đồng (*Một tỷ không trăm không một triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng*); tiền lãi là 600.931.200đ (*Sáu trăm triệu chín trăm ba mươi mốt nghìn hai trăm đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. *Về án phí:* Ông Phạm Ngọc T1, bà Võ Thị Hồng C phải chịu 60.074.496đ *(Sáu mươi triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Vân Anh